TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: **01**/2026/QĐST-VHNGĐ Ngày 23/01/2026	

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Tư Duy**

Thư ký phiên họp: Ông **Bùi Mạnh Thuyền**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph tham gia phiên họp: Bà **Mai Lâm Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 05/2025/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2026/QĐPHST-VDS ngày 09 tháng 01 năm 2026, giữa:

Người yêu cầu: Bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1976; HKTT: Khu M, xã K, tỉnh Ph. (Có mặt)

Người có QL&NVLQ: Cháu **Bùi Mạnh Nh**, sinh ngày 18/4/2010; HKTT: Khu M, xã K, tỉnh Ph.(Vắng mặt có đơn xin vắng mặt tại phiên họp)

Người đại diện hợp pháp của cháu Bùi Mạnh Nh là bà Bùi Thị H. Bà Bùi Thị H có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời khai quá trình giải quyết vụ việc bà Bùi Thị H trình bày:

Năm 2009, bà Bùi Thị H, sinh năm 1976; HKTT: Khu M, xã K, tỉnh Ph quen biết rồi phát sinh tình cảm và chung sống như vợ chồng với ông Lê Đăng D, sinh năm 1972; HKTT: Đội 14, thôn H, xã H, thành phố Hnhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống bà H và ông D có với nhau 01 người con chung là Bùi Mạnh Nh, sinh ngày 18/4/2010. Khi sinh con do bà H và ông D không đăng ký kết hôn nên khai sinh cho con theo họ mẹ.

Ngày 11/10/2025, ông Lê Đăng D do mắc bệnh hiểm nghèo nên đã qua đời theo trích lục khai tử số: 1644/2025/TLKT-BS do UBND xã Hồng Sơn,

Thành phố Hà Nội cấp ngày 11/10/2025. Sau khi ông D chết, gia đình ông D mong muốn bà H làm thủ tục nhận cha cho cháu Nhân, để cháu được theo họ của bố là ông Lê Đăng D để đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của cháu với gia đình bên nội.

Từ khi ông D còn sống, cả gia đình bên nội đều đã biết việc bà H và ông D chung sống như vợ chồng và có con chung là cháu Bùi Mạnh Nh. Từ nhỏ cháu Nhân đã được gia đình bên nội tiếp nhận là con cháu trong gia đình, tuy nhiên về mặt pháp lý bà H cần có thủ tục công nhận của Tòa án để đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ cũng như thuận lợi trong cuộc sống của cháu Nhân đối với gia đình bên nội sau này.

Vì vậy bà Bùi Thị H yêu cầu đề nghị Tòa án xác định ông Lê Đăng D là cha đẻ của con chung là cháu Bùi Mạnh Nh.

Về quan hệ nhân thân của ông Lê Đăng D: Ông D có bố đẻ là Lê Đăng H (Đã chết), mẹ đẻ là bà Đỗ Thị Ng và em trai là Lê Đăng M (Còn sống). Để xác định chính xác nhất mối quan hệ huyết thống cha - con thì cần lấy mẫu của ông Lê Đăng D và cháu Bùi Mạnh Nh để so sánh, tuy nhiên do ông Lê Đăng D đã qua đời nên chỉ có thể lấy mẫu của thân nhân bên nội của ông Lê Đăng D để so sánh mối quan hệ huyết thống theo dòng cha. Ngày 20/11/2025, ông Lê Đăng M và cháu Bùi Mạnh Nh đã làm thủ tục yêu cầu phân tích ADN đến Viện pháp y Quốc gia yêu cầu giám định gen để xác định mối quan hệ theo dòng cha giữa cháu Bùi Mạnh Nh, sinh ngày 18/4/2010 và ông Lê Đăng M, sinh ngày 25/7/1979.

Tại kết quả phân tích ADN số: 142/25/ADN/HT ngày 04/12/2025 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Bùi Mạnh Nh có quan hệ huyết thống theo dòng cha với Lê Đăng M.

Bà Đỗ Thị Ng (Mẹ đẻ ông Lê Đăng D) trình bày:

Bà Bùi Thị H và ông Lê Đăng D khi còn sống có chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, quá trình chung sống đã có một con chung là cháu Bùi Mạnh Nh, sinh ngày 18/4/2010. Tuy nhiên khi chưa làm thủ tục xác nhận cha cho con để đăng ký khai sinh cho cháu Nh theo họ bố thì không may ông Lê Đăng D mắc bệnh hiểm nghèo và qua đời. Bà Ng khẳng định cháu Nhân là con đẻ của bà Bùi Thị H và ông Lê Đăng D, ngay từ khi cháu sinh ra bà và gia đình nhà nội đã đón cháu từ bệnh viện về chăm sóc, thực tế cháu Nh đã là thành viên chính thức của gia đình từ khi sinh ra. Nay bà và gia đình bên nội tha thiết đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà H, xác nhận cháu Bùi Mạnh Nh là con đẻ của ông Lê Đăng D để cháu được danh chính ngôn thuận là con cháu trong nội tộc gia đình; đảm bảo quyền lợi cho cháu về lâu dài, để cháu được trở về đúng với cội nguồn của cháu.

Tại phiên họp, bà Bùi Thị H giữ nguyên yêu cầu giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án xác định cháu Bùi Mạnh Nh, sinh ngày 18/4/2010 là con đẻ của

ông Lê Đăng D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự: Về việc tuân theo tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Chương XXIII của Bộ luật tố tụng dân sự về thủ tục giải quyết việc dân sự; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 68; Điều 70; Điều 73 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ việc xác định: Bà Bùi Thị H và ông Lê Đăng D chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống bà H và ông D có một con chung là Bùi Mạnh Nh, sinh ngày 18/4/2010. Khi chưa kịp làm thủ tục xác nhận cha cho con thì ông D mất. Theo kết luận giám định ADN số: 142/25/ADN/HT ngày 04/12/2025 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Bùi Mạnh Nh có quan hệ huyết thống theo dòng cha với Lê Đăng Mạnh.

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 149; Điều 370, Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 90, Điều 101; Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị H về việc xác định cháu Bùi Mạnh Nh, sinh ngày 18/4/2010 là con đẻ của ông Lê Đăng D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Bùi Thị H có HKTT tại: Khu M, xã K, tỉnh Ph yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông Lê Đăng D là cha đẻ của cháu Bùi Mạnh Nh, đây là Yêu cầu xác nhận cha cho con, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực. Căn cứ khoản 10, Điều 29; Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình yêu cầu việc dân sự của bà H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng để các đương sự tham gia phiên họp. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là cháu Bùi Mạnh Nh có người đại diện hợp pháp là bà Bùi Thị H, bà H có mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp theo thủ tục chung.

[2] Về yêu cầu của bà Bùi Thị H:

Bà Bùi Thị H và ông Lê Đăng D chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, bà H và ông D có một con chung là Bùi Mạnh Nh, sinh ngày 18/4/2010. Ngày 11/10/2025, ông Lê Đăng D do mắc bệnh hiểm nghèo nên đã qua đời theo trích lục khai tử số: 1644/2025/TLKT-BS do UBND xã Hồng Sơn, Thành phố Hà Nội cấp ngày 11/10/2025. Nay bà Bùi Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph xác định ông Lê Đăng D là cha ruột của cháu Bùi Mạnh Nh để cháu được theo họ của bố và đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp cũng như các nghĩa vụ của cháu.

Xét thấy, tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bà H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người thân thích của ông Lê Đăng D (Mẹ đẻ và em ruột của ông D) đều thống nhất xác nhận cháu Bùi Mạnh Nh là con ruột của ông Lê Đăng D, không có ý kiến phản đối.

Ngày 20/11/2025, ông Lê Đăng Mạnh (Em ruột ông Lê Đăng D) và cháu Bùi Mạnh Nh đã có đơn yêu cầu phân tích ADN đến Viện pháp y Quốc gia yêu cầu giám định gen để xác định mối quan hệ theo dòng cha giữa cháu Bùi Mạnh Nh, sinh ngày 18/4/2010 và ông Lê Đăng Mạnh, sinh ngày 25/7/1979.

Tại kết quả phân tích ADN số: 142/25/ADN/HT ngày 04/12/2025 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Bùi Mạnh Nh có quan hệ huyết thống theo dòng cha với Lê Đăng Mạnh.

Do vậy, đủ cơ sở kết luận ông Lê Đăng D, sinh ngày 17/4/1972; HKTT: Đội 14, thôn H, xã H, Thành phố H là cha đẻ của cháu Bùi Mạnh Nh, sinh Ngày 18/4/2010, HKTT: Khu M, xã K, tỉnh Ph theo quy định tại Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình.

Xét thấy, yêu cầu của bà Bùi Thị H là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình vì vậy được Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Do yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên vì vậy căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bà Bùi Thị H được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 371 và 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 10 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 149; Điều 361; Điều 367 và các 369; Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, khoản 1 Điều 89, Điều 92, khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật

Hôn nhân và gia đình; điểm b, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Bùi Thị H về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xác định ông Lê Đăng D, sinh ngày 17/4/1972; HKTT: Đội 14, thôn Hạ, xã Hồng Sơn, Thành phố Hà Nội (Đã chết ngày 11/10/2025 theo bản sao trích lục khai tử số: 1644/2025/TLKT-BS do UBND xã Hồng Sơn, Thành phố Hà Nội cấp ngày 11/10/2025) là cha đẻ của cháu Bùi Mạnh Nh, sinh Ngày 18/4/2010, HKTT: Khu M, xã K, tỉnh Ph (Giấy khai sinh số: 71; quyển số: 01/2010 do UBND xã Hạ Bì, huyện K, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 06/5/2010).

2. Bà Bùi Thị H và cháu Bùi Mạnh Nh được quyền thực hiện các thủ tục làm lại các giấy tờ về hộ tịch theo quy định của pháp luật tại các cơ quan có thẩm quyền.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị H được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu xác định cha cho con.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ph có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Ph;
- VKSND Khu vực 13 - Ph;
- UBND xã K;
- UBND xã Hồng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tư Duy